

Hà Nội, ngày ... tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN  
KIỂM SOÁT VPBANK NHIỆM KỲ 2025-2030**

*(Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2025)*

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ VPBank;

*Việc bầu các thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) nhiệm kỳ 2025-2030 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 28/04/2025 được thực hiện như sau:*

**I. Đối tượng được tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS**

1. Tất cả các cổ đông của VPBank tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên diễn ra vào ngày 28/04/2025, bao gồm cả người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông VPBank dự họp (sau đây gọi chung là Đại Biểu) đều có quyền tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS của VPBank nhiệm kỳ 2025-2030.
2. Cổ đông VPBank không dự họp và cũng không ủy quyền hợp pháp cho người khác dự họp, thì không có quyền tham gia bầu.

**II. Bầu thành viên Hội đồng quản trị**

**1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu**

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 được bầu: tối thiểu là 05 (năm) thành viên, số lượng thành viên cụ thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định, trong đó tối thiểu 02 (hai) thành viên độc lập, hai phần ba tổng số thành viên phải là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành VPBank

**2. Tiêu chuẩn, điều kiện, quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT**

Các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT VPBank thực hiện theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, Điều lệ VPBank và các quy định pháp luật có liên quan.



Các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và quyền đề cử, ứng cử người vào HĐQT, đã được thông báo tới quý vị cổ đông theo Thông báo số 14/2025/CV-HĐQT ngày 03/02/2025.

### **III. Bầu thành viên Ban kiểm soát**

#### **1. Số lượng thành viên BKS được bầu**

Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 được bầu: là 05 (năm) thành viên. Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

#### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện, quyền đề cử, ứng cử làm thành viên BKS**

Các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS VPBank thực hiện theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, Điều lệ VPBank và các quy định pháp luật có liên quan.

Các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và quyền đề cử, ứng cử người vào BKS, đã được thông báo tới quý vị cổ đông theo Thông báo số 14/2025/CV-HĐQT ngày 03/02/2025.

### **IV. Hình thức Phiếu Bầu Cử**

1. Hình thức và nội dung của Phiếu Bầu Cử thành viên HĐQT, BKS (gọi tắt là các Phiếu Bầu Cử):
  - Phiếu Bầu Cử được VPBank in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại Biểu tại đại hội;
  - Trên Phiếu Bầu Cử có in mã Đại Biểu, Họ tên Đại Biểu, số cổ phần mà Đại Biểu đại diện tại cuộc họp, Tổng số lượng phiếu bầu (đã được tính theo nguyên tắc bầu dồn phiếu);
  - Phiếu Bầu Cử đã in sẵn danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS và các phương án bầu dồn phiếu của Đại Biểu cho từng ứng cử viên.
  - Trên Phiếu Bầu Cử có các thông tin hướng dẫn Đại Biểu cách thức ghi phiếu và phân ký cá nhân của Đại Biểu.
2. Mỗi Đại Biểu khi làm thủ tục đăng ký dự họp sẽ được Ban kiểm tra tư cách đại biểu phát 01 Phiếu Bầu Cử Hội đồng Quản trị để bầu thành viên HĐQT, 01 Phiếu Bầu Cử Ban kiểm soát để bầu thành viên BKS. Đại Biểu khi được phát Phiếu Bầu Cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu Bầu Cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu để được cấp lại Phiếu Bầu Cử chính xác.

### **V. Phương thức bầu và phương thức xác định Tổng số lượng phiếu bầu.**

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Đại Biểu có **“Tổng số lượng phiếu bầu”** tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hiện diện tại đại hội nhân (x) với số lượng ứng cử viên được bầu vào vị trí thành viên HĐQT, BKS. **“Tổng số lượng phiếu bầu”** của mỗi Đại Biểu được tính sẵn và in trên Phiếu Bầu Cử.
- Đại Biểu có quyền dồn hết **“Tổng số lượng phiếu bầu”** của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia **“Tổng số lượng phiếu bầu”** tùy ý cho một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá **“Tổng số lượng phiếu bầu”** mà mỗi Đại Biểu có.
- Số lượng ứng cử viên được bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là **8** ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi Đại Biểu bằng tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền nhân (x) với 8
- Số lượng ứng cử viên bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 là **5** ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi Đại Biểu bằng tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền nhân (x) với 5

*Ví dụ: Đại Biểu A đi dự đại hội với tổng số cổ phần đại diện là 1.000 cổ phần, Đại Biểu A sẽ có:*

*$1.000 \times 8 = 8.000$  phiếu để bầu thành viên HĐQT; và*

*$1.000 \times 5 = 5.000$  Phiếu để bầu thành viên BKS.*

*Đại Biểu A có thể dồn hết 8.000 phiếu vào 1 ứng cử viên HĐQT và không bầu phiếu nào cho các ứng cử viên còn lại hoặc phân chia tùy ý số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá 8.000 phiếu.*

*Tương tự, Đại Biểu A có thể dồn hết 5.000 phiếu vào 1 ứng cử viên BKS và không bầu phiếu nào cho các ứng cử viên còn lại hoặc phân chia tùy ý số phiếu bầu cho các ứng cử viên BKS nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá 5.000 phiếu.*

## **VI. Cách thức bầu**

### **1. Cách thức ghi Phiếu Bầu Cử**

- a) Khi lựa chọn ứng cử viên nào, Đại Biểu tự điền **“Số phiếu bầu”** cho ứng cử viên đó trên Phiếu Bầu Cử. Tổng **“Số phiếu bầu”** của Đại Biểu cho các ứng cử viên không được lớn hơn **“Tổng số lượng phiếu bầu”** tương ứng với từng chức danh. **“Số phiếu bầu”** phải được ghi bằng số tự nhiên nguyên dương, bao gồm các chữ số từ 0 đến



9, tách các nhóm 3 chữ số bằng dấu chấm (.) kết thúc bằng dấu chấm phẩy (;) và chỉ tính phần nguyên, không tính phần thập phân. Các số ở sau dấu phẩy (,) sẽ được hiểu là phần thập phân và không được tính vào số phiếu bầu quyết. Đại Biểu không ghi phiếu bầu quyết của mình dưới dạng tỷ lệ % (phần trăm).

- b) Trường hợp Đại Biểu không bầu cho ứng cử viên nào thì điền số 0 vào ô “**Số phiếu bầu**” của ứng cử viên đó. Thẻ bầu cử mà tất cả các ô “**Số phiếu bầu**” đều bằng 0 hoặc tổng “**Số phiếu bầu**” nhỏ hơn “**Tổng số lượng phiếu bầu**” của Đại Biểu vẫn được coi là phiếu hợp lệ. Nếu Đại Biểu dồn hết số phiếu bầu của mình để bầu cho một ứng cử viên duy nhất thì chỉ cần điền toàn bộ “**Tổng số lượng phiếu bầu**” của mình tương ứng vào ô “**Số phiếu bầu**” của ứng cử viên đó, và có thể bỏ trống (không cần điền số 0) tất cả các ô “**Số phiếu bầu**” còn lại.
- c) Đại Biểu không được gạch tên ứng cử viên mà mình không lựa chọn.
- d) Đại Biểu có thể đánh dấu (“x” hoặc “√”) vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” để chia đều “**Tổng số lượng phiếu bầu**” của Đại Biểu cho các ứng cử viên. Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” vừa ghi số lượng ở ô “**Số phiếu bầu**” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “**Số phiếu bầu**”.
- e) Trường hợp Đại Biểu ghi sai hoặc muốn sửa đổi số phiếu bầu cho các ứng cử viên, Đại Biểu phải gạch bỏ đề ngang lên số phiếu bầu ghi sai hoặc muốn sửa đổi, ký tên vào bên cạnh chỗ gạch bỏ và ghi lại số phiếu bầu mới, không tẩy xóa, sửa chữa trên số phiếu bầu đã ghi sai.
- f) Sau khi hoàn tất việc ghi số phiếu bầu cho các ứng cử viên trên Phiếu Bầu Cử theo đúng quy định, **Đại Biểu ký, ghi rõ họ tên** và thực hiện bỏ Phiếu Bầu Cử vào hòm phiếu. Việc bỏ Phiếu Bầu Cử kết thúc khi tất cả các Đại Biểu có mặt đã bỏ xong Phiếu Bầu Cử vào hòm phiếu và Ban tổ chức chuyển hòm phiếu cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.
- g) Trường hợp Đại Biểu đến sau khi việc bỏ Phiếu Bầu Cử kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại Biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia bỏ Phiếu Bầu Cử. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết/bầu cử đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- h) Trường hợp Đại Biểu bỏ (i) nhiều hơn 01 Phiếu Bầu Cử cho mỗi nội dung bầu cử HĐQT, BKS và/hoặc (ii) Phiếu Bầu Cử không đúng mẫu quy định thì Phiếu Bầu Cử đó không có giá trị để bầu cử, không được tính vào tổng số phiếu phát ra và kết quả kiểm phiếu.

**2. Phiếu Bầu Cử không hợp lệ:** Phiếu Bầu Cử bị coi là không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu Bầu Cử không do Ban kiểm tra tư cách đại biểu phát ra, không đúng mẫu quy định hoặc không có hình thức, nội dung như đã nêu ở trên.
- b) Tổng “**Số phiếu bầu**” cho các ứng cử viên mà Đại Biểu lựa chọn ghi trên Phiếu Bầu Cử lớn hơn “**Tổng số lượng phiếu bầu**” của Đại Biểu.
- c) Phần ghi “**Số phiếu bầu**” không được thực hiện theo đúng quy định tại phần VI, khoản 1, điểm a và b Quy chế này, ví dụ như ghi bằng chữ, tỷ lệ %.
- d) Phiếu Bầu Cử bị gạch xóa, chỉnh sửa không đúng cách thức quy định tại phần VI, khoản 1, điểm e Quy chế này.
- e) Phiếu Bầu Cử có gạch tên ứng cử viên hoặc viết thêm tên ứng cử viên không phải là những ứng cử viên được giới thiệu trước ĐHĐCĐ và NHNN chấp thuận theo quy định.
- f) Đại Biểu không ký, ghi rõ họ tên trên tờ Phiếu Bầu Cử.

## **VII. Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu**

### **1. Cách thức bỏ phiếu:**

- a) Trước khi tiến hành bầu cử, Ban kiểm tra tư cách đại biểu sẽ đọc biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tính đến thời điểm trước khi tiến hành bầu cử để xác định tổng số cổ phần hiện diện tại đại hội làm căn cứ xác định các tỷ lệ.
- b) Sau khi đọc xong biên bản kiểm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra các hòm phiếu trước sự chứng kiến của tất cả các Đại Biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.
- c) Sau khi điền đúng, đủ các thông tin trên Phiếu Bầu Cử, Đại Biểu bỏ Phiếu Bầu Cử vào các hòm phiếu đã được niêm phong ngay khi Ban kiểm phiếu thông báo thu Phiếu Bầu Cử. Việc bỏ phiếu kết thúc khi tất cả các Đại Biểu có mặt tại cuộc họp đã bỏ Phiếu Bầu Cử vào hòm phiếu hoặc khi Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết thúc.

### **2. Nguyên tắc kiểm phiếu và biên bản kiểm phiếu:**

- a) Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.
- b) Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu và Đại biểu giám sát (nếu có).
- c) Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

## **VIII. Điều kiện trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định và người trúng cử thành viên HĐQT, BKS phải có số phiếu bầu lớn hơn một (1) phiếu. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên HĐQT, BKS theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên trúng cử là đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, nhưng không đủ số lượng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì số thành viên còn thiếu sẽ được bầu bổ sung trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của năm tiếp theo nếu Đại hội đồng cổ đông không có quyết định khác.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên trúng cử không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật, thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu lại trong số các ứng cử viên còn lại thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, BKS cho đến khi đủ số lượng theo quy định của pháp luật.

#### **IX. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu**

1. Những khiếu nại, thắc mắc về Quy chế bầu cử này sẽ do Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Quy chế này đã được đọc trước cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông VPBank được tổ chức vào ngày .../04/2025 và được đa số Đại Biểu dự họp thông qua.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**NGÔ CHÍ DŨNG**